

BẢN TIN HÀNG NGÀY

24 Tháng 12 2025

Vn-Index tiếp tục tăng hơn 10 điểm

- Vn-Index đi ngang quanh tham chiếu trong suốt ngày giao dịch, nhưng tăng mạnh trong khoảng 15 phút cuối ngày và đóng cửa tăng 10.7 điểm
- VHM tăng trần, và VIC chuyển từ giảm khá mạnh lên tham chiếu là lý do quan trọng giúp VN-Index hồi phục
- Bên cạnh đó, 1 số mã khác tăng mạnh đẩy chỉ số như VPB STB GEE LPB SHB
- Tuy nhiên, số lượng mã giảm vẫn lớn hơn số lượng mã tăng
- Nhóm ngành giảm điểm mạnh là hàng không, và khu công nghiệp
- Ngược lại, nhóm tăng tốt là ngân hàng, chứng khoán, và bán lẻ
- Các nhóm ngành còn lại nhìn chung không có nhiều biến động
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 10.2% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

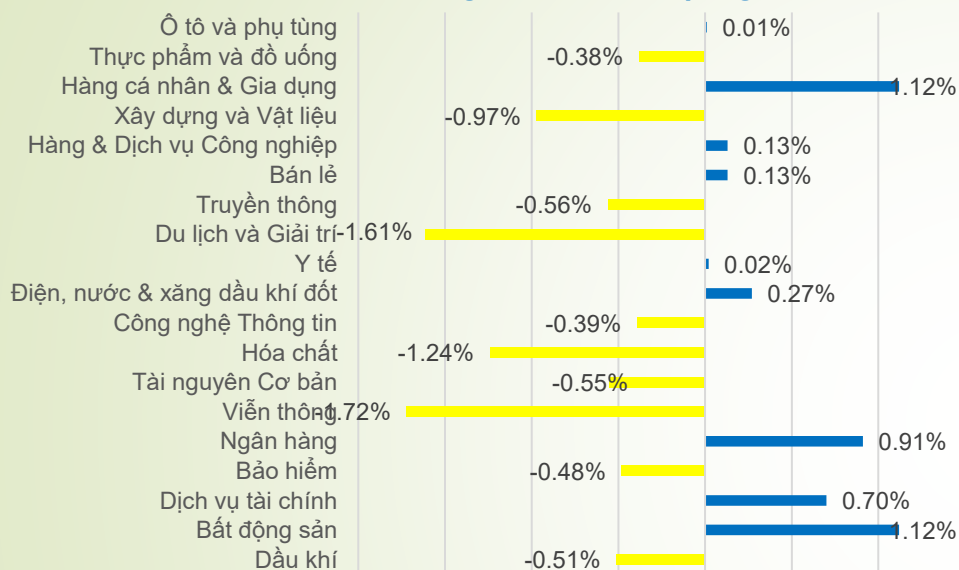


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,782.8	252.6	119.9
(+/-)	10.67	-2.87	-0.05
(%)	0.60%	-1.12%	-0.04%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	666	41	35
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	20,127	1,173	452
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	809	8	8
Số mã tăng	144	69	119
Số mã giảm	169	74	99
Số mã giá không đổi	59	56	81

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	20.91	1.39
2	Nguyên vật liệu	14.90	1.50
3	Công nghiệp	12.24	1.95
4	Hàng Tiêu dùng	15.54	2.02
5	Dược phẩm và Y tế	17.99	1.71
6	Dịch vụ Tiêu dùng	26.79	4.40
7	Viễn thông	20.67	5.26
8	Tiện ích Cộng đồng	13.48	1.71
9	Tài chính	26.63	2.86
10	Ngân hàng	9.97	1.61
11	Công nghệ Thông tin	17.67	3.61

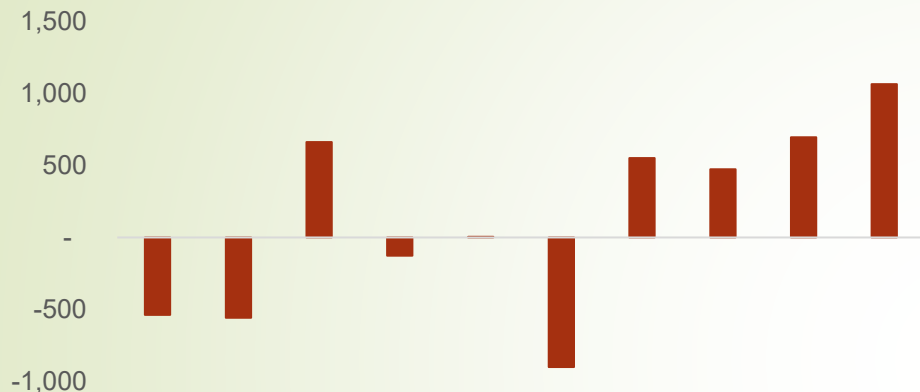
- Thị trường tiếp tục xảy ra tình trạng xanh vỏ đỏ lòng: VHM đóng góp tới 7.7 điểm vào mức tăng của Vn-Index
- Số lượng mã giảm lớn hơn số lượng mã tăng
- Thanh khoản giảm so với ngày hôm qua, cho thấy lực cầu đang yếu dần
- Vn-Index đang giao dịch tại vùng đỉnh quanh 1,770 điểm, áp lực bán có thể sẽ còn tiếp tục tăng lên.
- Bên cạnh đó, cổ phiếu thưởng VIC sẽ về tài khoản trong tuần sau (ngày 31/12), do đó áp lực điều chỉnh tại VIC là rất lớn, đặc biệt trong bối cảnh giá VIC đã tăng quá cao
- Nhà đầu tư vẫn nên chờ đợi mua vào khi Vn-Index điều chỉnh.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
STB	4.82%	VHM	6.88%	VCI	3.94%	BAF	3.06%	CTD	0.90%	ACG	0.71%	HNA	1.63%	DPM	0.68%
SHB	3.68%	CRE	3.45%	VND	2.26%	DBC	1.43%	PC1	0.23%	HSG	0.63%	GAS	1.23%	AAA	-0.25%
LPB	2.39%	DXS	3.04%	SSI	1.79%	HAG	1.37%	CTR	-0.60%	NKG	0.33%	GEG	1.05%	DPR	-0.67%
VPB	2.09%	DXG	1.40%	AGR	1.54%	SBT	0.41%	VGC	-0.60%	PTB	-0.23%	PGV	0.26%	PHR	-0.71%
HDB	1.27%	VPI	1.32%	DSE	1.52%	PAN	0.18%	HTI	-0.64%	DHC	-0.59%	CHP	0.17%	CSV	-0.89%
BID	1.05%	VRE	1.17%	HCM	1.09%	MSN	0.13%	VCG	-0.64%	HPG	-0.75%	SHP	0.00%	GVR	-0.95%
CTG	0.86%	DIG	0.83%	BSI	0.79%	FMC	0.00%	CII	-1.27%			TDM	0.00%	VFG	-0.96%
VIB	0.85%	TCH	0.80%	CTS	0.72%	VCF	0.00%	HHV	-1.46%			VSH	0.00%	DCM	-1.08%
MBB	0.80%	HDG	0.70%	TVS	0.63%	MCM	0.00%	BMP	-3.77%			NT2	0.00%	DGC	-5.25%
NAB	0.69%	SIP	0.38%	VDS	0.58%	ASM	-0.45%					PPC	-0.30%		
TCB	0.43%	HDC	0.21%	EVF	0.44%	KDC	-0.77%					POW	-0.39%		
ACB	0.41%	KBC	0.15%	BCG	0.00%	VHC	-1.29%					REE	-0.65%		
TPB	0.29%	KOS	0.00%	FTS	-0.59%	SAB	-1.41%					TMP	-0.65%		
MSB	0.00%	SJS	0.00%	ORS	-0.74%	ANV	-1.65%					BWE	-1.26%		
SSB	0.00%	VIC	-0.06%	DSC	-0.97%	VNM	-1.76%					PGD	-2.13%		
EIB	-0.22%	KDH	-0.15%	VIX	-1.26%	BHN	-2.66%								
VCB	-0.35%	NVL	-0.37%												
OCB	-0.82%	IJC	-0.45%												
		PDR	-0.50%												
		SZC	-0.50%												
		NLG	-1.25%												
		BCM	-1.31%												
		QCG	-2.92%												

Giao dịch khối ngoại

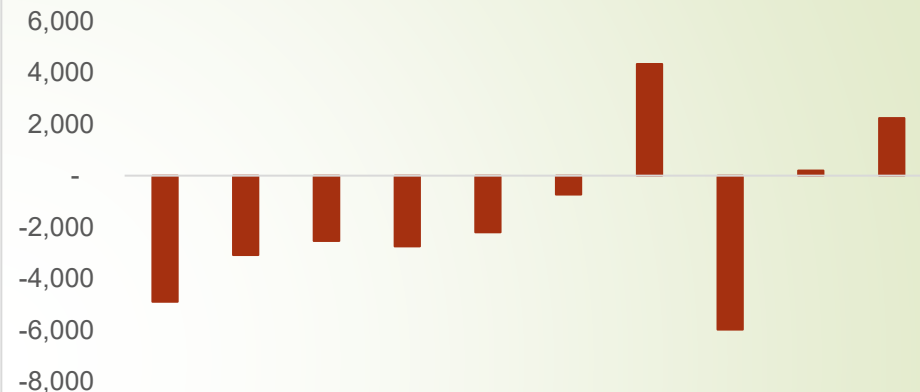
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	STB	HOSE	327.30	105.54	221.76
2	MBB	HOSE	148.76	4.07	144.69
3	SSI	HOSE	170.58	30.45	140.13
4	MWG	HOSE	155.03	22.02	133.01
5	VND	HOSE	148.10	26.24	121.86
6	VPL	HOSE	118.82	11.69	107.12
7	VPB	HOSE	110.33	42.65	67.68
8	FPT	HOSE	129.00	65.30	63.70
9	VHM	HOSE	268.28	204.72	63.55
10	PVD	HOSE	56.69	8.01	48.68
11	ACB	HOSE	65.16	19.18	45.98
12	VRE	HOSE	60.17	16.76	43.42
13	VCI	HOSE	60.17	17.19	42.97
14	PVS	HNX	52.43	12.48	39.95
15	CTG	HOSE	44.55	5.91	38.64

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	DGC	HOSE	31.22	127.87	- 96.65
2	VIC	HOSE	250.21	330.23	- 80.02
3	HPG	HOSE	24.84	96.87	- 72.03
4	GMD	HOSE	21.68	78.97	- 57.30
5	DIG	HOSE	15.00	67.04	- 52.04
6	VCB	HOSE	45.27	84.23	- 38.96
7	ACV	UPCoM	1.45	37.10	- 35.65
8	NLG	HOSE	7.14	34.40	- 27.26
9	PDR	HOSE	8.73	34.64	- 25.91
10	DGW	HOSE	4.02	24.47	- 20.45
11	NVL	HOSE	2.68	21.53	- 18.85
12	PC1	HOSE	8.03	25.53	- 17.50
13	VJC	HOSE	5.32	19.89	- 14.57
14	VIX	HOSE	20.78	33.96	- 13.18
15	SHB	HOSE	67.04	79.56	- 12.53

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	62.47	0.64%	6.03%	-16.30%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	58.42	0.71%	5.97%	-18.54%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,528.80	1.89%	5.21%	71.48%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,146	0.00%	0.00%	3.33%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,403	0.00%	0.00%	3.33%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,860	-0.04%	-0.33%	3.91%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	6.72%	1.05%	0.40%	2.68%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.07%	0.00%	0.00%	0.95%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.18%	0.00%	0.01%	1.01%

Ông Trump phát tín hiệu về chủ tịch Fed tiếp theo

“Tôi muốn chủ tịch Fed mới hạ lãi suất nếu thị trường hoạt động mạnh, chứ không phải phá huỷ thị trường mà không có lý do gì cả”, ông Trump viết trong một bài đăng trên Truth Social hôm 23/12. “Bất cứ ai không đồng ý với tôi sẽ không bao giờ trở thành chủ tịch Fed”.

Thủ tướng yêu cầu hoàn thành đánh giá các phương thức đầu tư đường sắt cao tốc Bắc - Nam trong tháng 1/2026

Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu trong tháng 1/2026, các bộ, ngành liên quan phải hoàn thành đánh giá toàn diện các phương thức đầu tư tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam và đề xuất các cơ chế, chính sách cho từng phương thức để trình Chính phủ.

Kinh tế Mỹ tăng trưởng 4.3% trong quý 3, vượt xa dự báo

Nền kinh tế Mỹ đã có màn trình diễn ấn tượng trong quý 3 với mức tăng trưởng 4.3%, cao hơn đáng kể so với dự báo 3.2% của các nhà kinh tế, theo báo cáo được Bộ Thương mại công bố vào ngày 23/12.

Bản tin doanh nghiệp



Vint

Ngân hàng Quốc dân trình phương án chào bán riêng lẻ tăng vốn thêm 10.000 tỷ

NVB cho biết việc tăng vốn nằm trong lộ trình thực hiện phương án cơ cấu lại giai đoạn 2023-2025 và định hướng đến năm 2030. Việc chào bán sẽ thực hiện trong một đợt và giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cp. Mức giá chào bán cụ thể sẽ được đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định.



VNPT thoái vốn bất thành tại MSB

Phiên đấu giá cổ phần của MSB do VNPT sở hữu không đáp ứng đủ điều kiện để tổ chức do không có nhà đầu tư nào đăng ký mua.



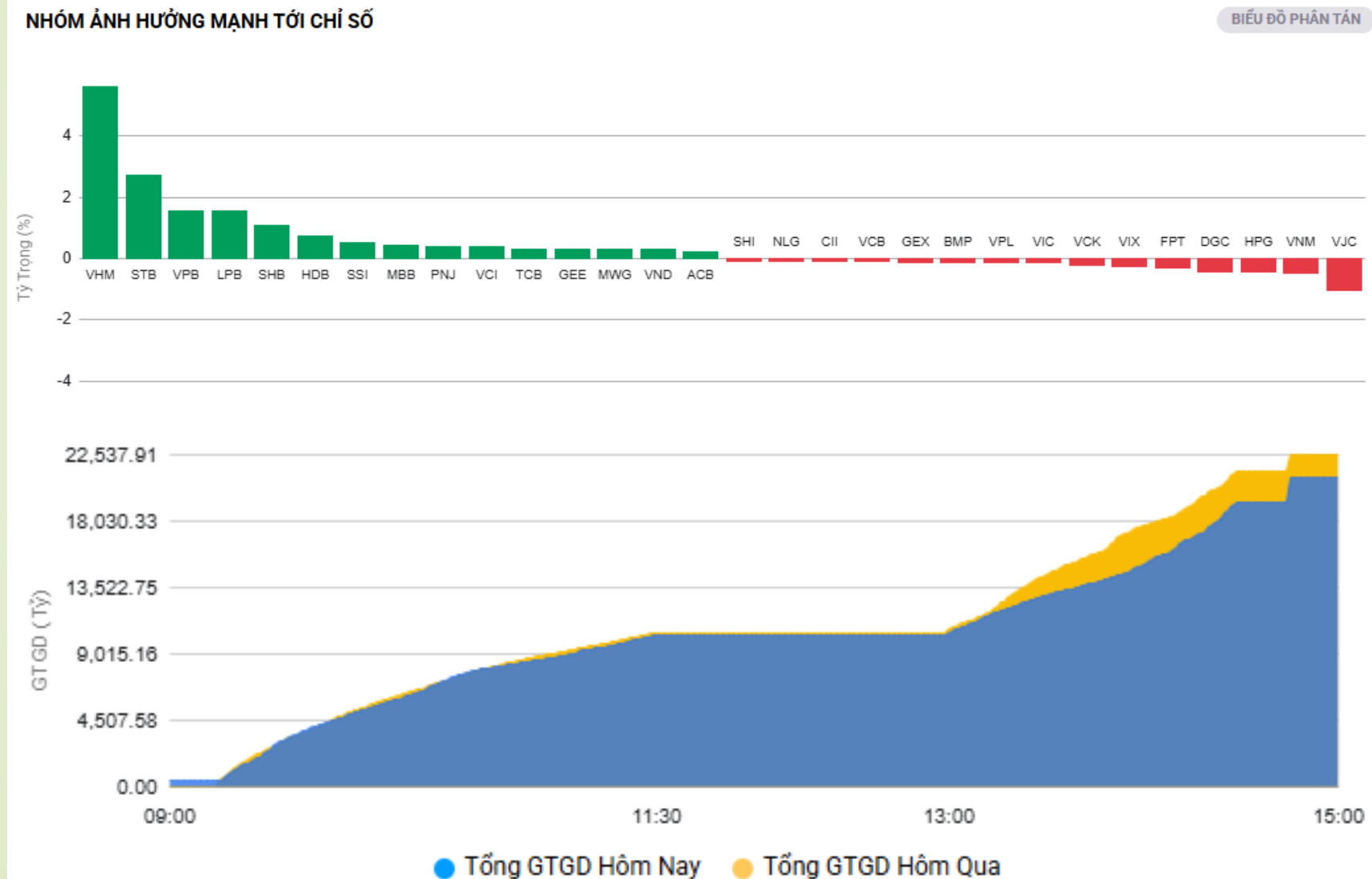
VHM chốt ngày mở bán hàng nghìn căn nhà ở xã hội, giá hơn 22 triệu đồng/m²

VHM sẽ tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội từ ngày 12/1/2026 đến hết ngày 12/2/2026 và dự kiến ký hợp đồng mua bán căn hộ từ tháng 3/2026. Đây là dự án NOXH Trảng Cát giai đoạn 1, tổng diện tích khu đất lập quy hoạch gần 33ha, trong đó quỹ đất dành cho NOXH khoảng 11ha.

Lịch sự kiện

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
DNT	25/12/2025	09/01/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
TDP	25/12/2025	25/12/2025	Phát hành cổ phiếu	4:1	15,000
TMP	25/12/2025	06/02/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SBV	25/12/2025	25/12/2025	Phát hành cổ phiếu	5.00%	
HHV	25/12/2025	25/12/2025	Phát hành cổ phiếu	10:1	10,000
VWS	25/12/2025	08/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
KHD	26/12/2025	21/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
TDB	26/12/2025	23/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
XDH	26/12/2025	06/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
AVC	29/12/2025	30/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
QHD	29/12/2025	30/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17.00%	1,700
VLB	29/12/2025	29/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
ADP	30/12/2025	15/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
HPO	30/12/2025	15/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
SBH	30/12/2025	31/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VGT	30/12/2025	06/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (24/12/2025)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/05/2024	20/08/2025	19,800	27,300	29,300	-6.8%	Link	Link
TPB	01/07/2024	12/09/2025	17,350	19,405	17,400	11.5%	Link	Link
TCB	12/08/2024	07/08/2025	21,250	32,200	34,950	-7.9%	Link	Link
MBB	29/08/2024	13/08/2025	24,850	28,500	25,300	12.6%	Link	Link
ACB	23/09/2024	01/08/2025	25,650	30,650	24,300	26.1%	Link	Link
HDB	15/10/2024	28/08/2025	27,150	27,220	27,850	-2.3%	Link	Link
CTG	28/11/2024	24/09/2025	35,150	35,020	35,300	-0.8%	Link	Link
VCB	24/02/2025	02/10/2025	93,100	70,800	57,000	24.2%	Link	Link
BID	20/03/2025	10/10/2025	39,800	44,650	38,400	16.3%	Link	Link
HPG	13/01/2025	08/08/2025	25,900	30,710	26,550	15.7%	Link	Link
HSG	14/02/2025	07/08/2025	16,650	17,700	15,900	11.3%	Link	Link
NKG	07/03/2025	17/11/2025	16,100	17,580	15,200	15.7%	Link	Link
NLG	30/09/2024	13/11/2025	41,550	45,000	31,500	42.9%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	33,300	42,000	32,950	27.5%	Link	Link
DXG	15/11/2024	15/08/2025	16,150	20,800	18,150	14.6%	Link	Link
DXS	15/01/2025	15/08/2025	6,500	12,000	9,490	26.4%	Link	Link
KBC	22/01/2025	27/11/2025	28,950	40,500	34,150	18.6%	Link	Link
VRE	21/03/2025	28/08/2025	18,450	30,000	34,650	-13.4%	Link	Link
HAH	31/03/2025	12/08/2025	52,800	69,420	61,000	13.8%	Link	Link
VHM	29/04/2025	10/09/2025	58,400	87,200	122,800	-29.0%	Link	Link
STB	14/05/2025	18/09/2025	40,000	50,500	58,700	-14.0%	Link	Link
GMD	27/05/2025	24/11/2025	59,500	73,340	60,000	22.2%	Link	Link
HDC	05/06/2025		26,000	26,964	24,300	11.0%	Link	Link
VSC	18/06/2025	20/08/2025	16,550	25,140	20,800	20.9%	Link	Link
PDR	30/06/2025		18,050	18,704	20,050	-6.7%	Link	Link
PVT	17/07/2025	02/12/2025	18,100	21,870	18,900	15.7%	Link	Link
BCM	04/08/2025		71,000	83,000	60,400	37.4%	Link	Link
VCG	29/08/2025	16/12/2025	25,550	26,800	23,450	14.3%	Link	Link
CTD	24/09/2025		81,900	89,905	78,300	14.8%	Link	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.